

THỰC TRẠNG PHONG TRÀO BÓNG CHUYỀN NÔNG DÂN HUYỆN TỊNH BIÊN, TỈNH AN GIANG

CN. Nguyễn Sấm¹, PGS.TS. Nguyễn Quang Vinh², TS. Nguyễn Quang Sơn²

¹*Trung tâm Văn hóa Thông tin thể thao huyện Tịnh Biên, tỉnh An Giang*

²*Trường Đại học Sư phạm TDTT TP. Hồ Chí Minh*

Tóm tắt: Bằng các phương pháp tổng hợp tài liệu, phỏng vấn bài viết xác định được 02 tiêu chí đánh giá và qua điều tra xã hội học bài viết cung cấp thông tin chính xác, khoa học về thực trạng phong trào bóng chuyền nông dân tại huyện Tịnh Biên, tỉnh An Giang.

Từ khóa: thực trạng, bóng chuyền nông dân, tỉnh An Giang.

Abstract: By the methods are implementing document synthesis, interviewing, the article defined of 2 criterions of evaluate and investigated the sociology. The article supplied exactly informations about science of a real situation of movement farmers's volleyball in Tinh Bien district, An Giang province.

Keywords: Real situation, volleyball for farmer, An Giang province.

ĐẶT VẤN ĐỀ

Đảng ta luôn khẳng định rõ giá trị và tầm quan trọng của TDTT trong việc thực hiện nhiệm vụ bồi dưỡng và phát huy nhân tố con người, tạo ra sức mạnh và động lực phát triển đất nước. Bên cạnh những thành tựu đạt được trong những năm gần đây, việc phát triển phong trào TDTT vẫn còn những mặt hạn chế nhất định cụ thể là: Phong trào TDTT quần chúng phát triển còn chậm, nhất là vùng nông thôn, vùng đồng bào dân tộc, miền núi, biên giới, hải đảo; chất lượng và hiệu quả TDTT trong nông dân còn hạn chế, thiếu những điều kiện phát triển. Thành tích của nhiều môn thể thao còn thấp so với cấp khu vực và quốc gia. Trong hoạt động thể thao còn nhiều biểu hiện tiêu cực. Công tác quản lý chưa đáp ứng kịp nhu cầu phát triển chung của ngành TDTT.

Trong những năm qua, phong trào tập luyện TDTT của huyện Tịnh Biên đã đạt được những thành tựu đáng kể; nhưng thực tế vẫn còn những mặt hạn chế. Vì vậy, huyện đã xác định cần phải đẩy mạnh phong trào TDTT cho mọi đối tượng, thành phần xã hội đặc biệt là trong đối tượng nông dân và lấy đó làm nền tảng cho

công tác xây dựng lực phong trào TDTT của Huyện, từ đó định hướng đầu tư cho cơ sở vật chất, con người, các môn thể thao được nông dân tham gia đang là thế mạnh của Huyện tiến tới xây dựng các môn thể thao dành cho nông dân như: bóng đá nông dân, bóng chuyền nông dân, việt dã nông dân, kéo co, đẩy gậy... Để có cơ sở đề ra các giải pháp phát triển phong trào TDTT cần có những thông tin chính xác và khoa học với tầm quan trọng đó chúng tôi thực hiện nghiên cứu “*Thực trạng phong trào bóng chuyền nông dân huyện Tịnh Biên, tỉnh An Giang*”.

Nội dung nghiên cứu: Xác định tiêu chí qua đó ứng dụng đánh giá thực trạng phong trào bóng chuyền nông dân huyện Tịnh Biên, tỉnh An Giang.

Phương pháp nghiên cứu: phương pháp tham khảo tài liệu, phỏng vấn, điều tra xã hội học và toán thống kê.

Khách thể phỏng vấn, khảo sát: 03 chuyên gia, 16 nhà quản lý, 639 VĐV, 61 HLV bóng chuyền nông dân huyện Tịnh Biên, tỉnh An Giang.

KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU

1. Xác định tiêu chí đánh giá thực trạng phong trào bóng chuyền nông dân huyện Tịnh Biên, tỉnh An Giang

Để xác định các tiêu chí đánh giá thực trạng phong trào bóng chuyền nông dân huyện Tịnh Biên, tỉnh An Giang, bài viết tiến hành theo 02 bước:

Bước 1: Thống kê các tiêu chí đánh giá phong trào bóng chuyền nông dân từ các văn bản, tài liệu, công trình nghiên cứu của các tác giả trong và ngoài nước.

Bước 2: Phỏng vấn các chuyên gia, cán bộ quản lý.

* *Tổng hợp các tiêu chí đánh giá phong trào bóng chuyền nông dân từ các văn bản, tài liệu, công trình nghiên cứu của các tác giả trong và ngoài nước.*

Kết quả tham khảo tài liệu cho thấy hiện nay chưa có văn bản, công trình nào nghiên cứu về các tiêu chí đánh giá phong trào bóng chuyền nông dân; do đó nhóm nghiên cứu tiến hành thống kê các tiêu chí đánh giá phong trào TDTT quần chúng như sau: Theo khoản 2, Điều 12, Luật TDTT [4]; Thông tư số: 02/2009/TT-BVHTTDL, ngày 17/3/2009, về việc Hướng dẫn việc tổ chức và đánh giá phong trào TDTT quần chúng. Tại mục II. Đánh giá phong trào TDTT quần chúng tại địa phương

[1]; Theo thông tư số 08/2012/TT-BVHTTDL, ngày 10/9/2012 của Bộ trưởng Bộ VH, TT và DL về việc Quy định nội dung đánh giá phát triển thể dục, thể thao. Điều 3. Đánh giá thể dục, thể thao quần chúng [2]; Thông tư số: 01/2019/TT-BVHTTDL, ngày 17/01/2019, về việc Quy định về đánh giá phong trào TDTT quần chúng. Tại chương II. Nội dung tiêu chí đánh giá phong trào TDTT quần chúng [3].

Qua kết quả tổng hợp căn cứ vào mục đích nghiên cứu, đặc điểm khách thể và điều kiện thực tiễn tại huyện Tịnh Biên, tỉnh An Giang bài viết chọn lại các tiêu chí đánh giá thực trạng phong trào bóng chuyền nông dân huyện Tịnh Biên, tỉnh An Giang là:

Tiêu chí 1: Số lượng VĐV, HLV, số đội bóng chuyền nông dân; tính tỷ lệ % số đội với tổng số ấp trong xã, thị trấn.

Tiêu chí 2: Số giải bóng chuyền tổ chức hàng năm tại mỗi xã, số đội tham dự.

* *Phỏng vấn các chuyên gia, cán bộ quản lý*

Qua kết quả tổng hợp trên, luận văn tiến hành xây dựng phiếu (phục lục 1) và phỏng vấn hai lần 03 chuyên gia, 16 nhà quản lý cách nhau 1 tháng, cùng một cách đánh giá, cùng một hệ thống nội dung và cùng một khách thể, cách trả lời là đồng ý và không đồng ý. Kết quả phỏng vấn được trình bày ở Bảng 1.

Bảng 1. Kết quả phỏng vấn các tiêu chí đánh giá thực trạng phong trào bóng chuyền nông dân huyện Tịnh Biên, tỉnh An Giang

TT	TIÊU CHÍ	Phỏng vấn lần 1 (n = 19)		Phỏng vấn lần 2 (n = 19)	
		Đồng ý		Đồng ý	
		Số lượng	Tỷ lệ %	Số lượng	Tỷ lệ %
1	Số lượng VĐV, HLV, số đội bóng chuyền nông dân; tính tỷ lệ % số đội với tổng số ấp trong xã, thị trấn.	19	100,0	19	100,0
2	Số giải bóng chuyền tổ chức hàng năm tại mỗi xã, số đội tham dự.	19	100,0	19	100,0

Kết quả ở Bảng 1 cho thấy các tiêu chí đánh giá được 100,0% số người trả lời qua 2 lần phỏng vấn đều đồng ý. Kết quả chúng tôi chọn được các tiêu chí đánh giá thực trạng phong trào bóng chuyền nông dân huyện Tịnh Biên, tỉnh An Giang bao gồm:

Tiêu chí 1: Số lượng VĐV, HLV, số đội bóng chuyền nông dân; tính tỷ lệ % số đội với tổng số ấp trong xã, thị trấn.

Tiêu chí 2: Số giải bóng chuyền tổ chức hàng năm tại mỗi xã, số đội tham dự.

2. Đánh giá thực trạng phong trào bóng chuyền nông dân huyện Tịnh Biên, tỉnh An Giang

Để đánh giá thực trạng phong trào bóng chuyền nông dân huyện Tịnh Biên, tỉnh An Giang năm 2018 bài viết sử dụng 02 tiêu chí được xác định ở mục 2.1 Sử dụng phương pháp phỏng vấn bằng phiếu tiến hành khảo sát 14 nhà quản lý tại 14 xã, thị trấn huyện Tịnh Biên, tỉnh An Giang thu được kết quả như sau:

Thực trạng số lượng VĐV, HLV, số đội bóng chuyền nông dân; tính tỷ lệ % số đội với tổng số ấp trong xã, thị trấn.

Kết quả thống kê thành phần nhân khẩu học huyện Tịnh Biên, tỉnh An Giang được trình bày tại Bảng 2.

Bảng 2. Thống kê thành phần nhân khẩu học huyện Tịnh Biên

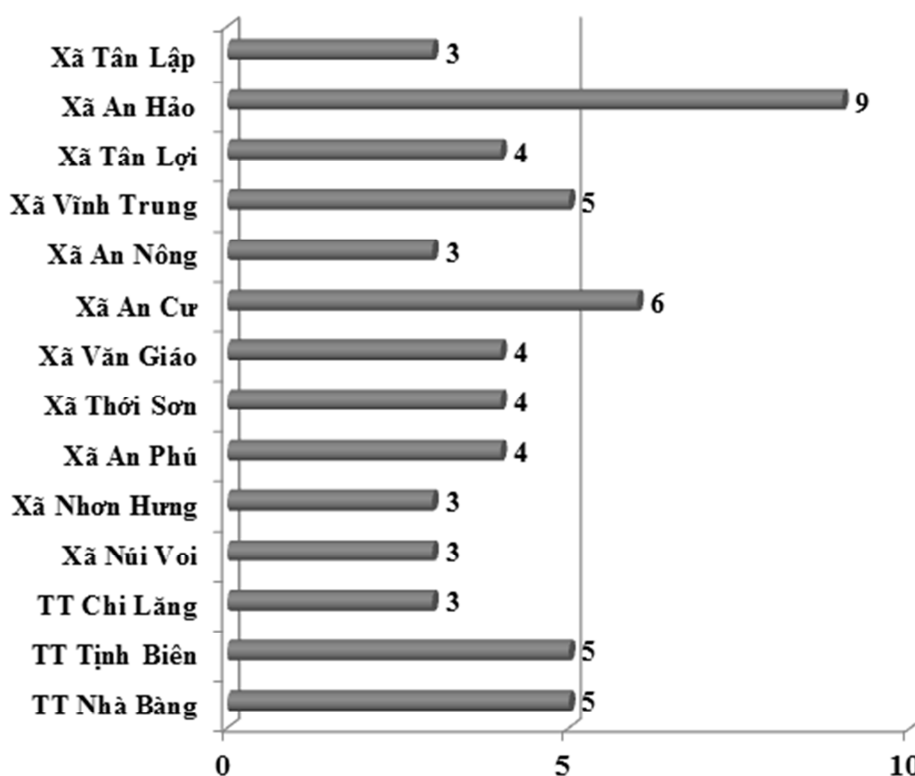
TT	Đơn vị (xã - thị trấn)	Số ấp	Dân số (người)	Số VĐV	Tỷ lệ % số VĐV/ dân số	Số đội	Tỷ lệ % số đội/ấp	Số HLV
1	TT Nhà Bàng	5	12.499	156	1,25	5	100,00	5
2	TT Tịnh Biên	5	14.780	148	1,00	5	100,00	5
3	TT Chi Lăng	3	7.284	95	1,30	3	100,00	3
4	Xã Núi Voi	3	5.223	86	1,65	3	100,00	3
5	Xã Nhon Hưng	3	6.008	84	1,40	3	100,00	3
6	Xã An Phú	4	8.067	115	1,43	4	100,00	4
7	Xã Thới Sơn	4	7.011	108	1,54	4	100,00	4
8	Xã Văn Giáo	4	7.985	122	1,53	4	100,00	4
9	Xã An Cư	6	10.542	173	1,64	6	100,00	6
10	Xã An Nông	3	4.092	92	2,25	3	100,00	3
11	Xã Vĩnh Trung	5	10.098	152	1,51	5	100,00	5
12	Xã Tân Lợi	4	9.606	126	1,31	4	100,00	4
13	Xã An Hào	9	12.806	268	2,09	9	100,00	9
14	Xã Tân Lập	3	6.018	88	1,46	3	100,00	3
Tổng		61	122.019	1813	1,49	61	100,00	61

Số liệu tại Bảng 2 cho thấy, huyện Tịnh Biên tỉnh An Giang có 11 xã và 03 thị trấn với dân số 122.019 người; trong đó Thị Trấn Tịnh Biên có dân số đông nhất 14.780 người, xã An Nông có dân số thấp nhất 4.092 người.

Về số ấp trong xã, huyện Tịnh Biên có tổng số 61 ấp; trong đó xã An Hào có số ấp nhiều nhất 09 ấp và thị trấn Chi Lăng, xã Núi Voi, xã Nhon Hưng có số ấp thấp nhất 03 ấp.

Về số đội bóng chuyên nông dân tại huyện Tịnh Biên có 61 đội, trong đó xã An Hào có số đội nhiều nhất 09 đội và thị trấn Chi Lăng, xã Núi Voi, xã Nhon Hưng, xã Tân Lập và xã An Nông có số đội ít nhất 03 đội. Về tỷ lệ % số đội

trên tổng số ấp trong từng xã, thị trấn huyện Tịnh Biên là 100%, mỗi xã đều có một đội bóng chuyên nông dân. Kết quả so sánh số lượng các đội bóng chuyên trong từng xã, thị trấn huyện Tịnh Biên được trình bày tại Biểu đồ 1.



Biểu đồ 1. Kết quả so sánh số lượng các đội bóng chuyên trong từng xã, thị trấn huyện Tịnh Biên

Về số lượng VĐV bóng chuyên nông dân huyện Tịnh Biên 1.813 VĐV; trong đó xã An Hào có số lượng VĐV nhiều nhất 268 VĐV và xã Nhon Hưng có số VĐV ít nhất 84 VĐV. Về tỷ lệ số VĐV/số dân ở huyện Tịnh Biên là 1,49%; trong đó xã An Nông có tỷ lệ cao nhất là 2,25% và Thị trấn Tịnh Biên có tỷ lệ thấp nhất là 1,00%.

Huyện Tịnh Biên có 61 đội bóng chuyên nông dân, tỷ lệ % số đội trên tổng số ấp trong từng xã, thị trấn huyện Tịnh Biên là 100%, mỗi ấp đều có một đội bóng chuyên nông dân. Qua phân tích trên cho thấy phong trào bóng chuyên nông dân tại huyện Tịnh Biên là khá phát triển. Tuy nhiên tỷ lệ VĐV/dân số mỗi ấp còn khá khiêm tốn cần có những giải pháp để vận động người dân trong ấp tham gia tập luyện bóng

chuyên nông dân qua đó đẩy mạnh phong trào rèn luyện thể thao theo gương Bác Hồ vĩ đại.

Nghiên cứu tiến hành khảo sát thành phần VĐV bóng chuyên nông dân huyện Tịnh Biên (639 VĐV) thu được kết quả tại Bảng 3.

Số liệu Bảng 3 cho thấy thành phần của 639 VĐV bóng chuyên nông dân huyện Tịnh Biên 1.813 nam, VĐV đa số dưới 35 tuổi (68,3%), độc thân (66,5%), trình độ trên THPT (80,3%), thu nhập dưới 5 triệu (81,8%), nghề nghiệp nông dân và khác (60,1%). Kết quả trên cho thấy thành phần VĐV bóng chuyên nông dân huyện Tịnh Biên là tương đối phong phú và rộng khắp mọi lứa tuổi, trình độ học vấn, thu nhập và nghề nghiệp. Từ đó cho thấy phong trào bóng chuyên nông dân huyện Tịnh Biên đã lan tỏa đến các tầng lớp nhân dân trong huyện.

Bảng 3. Thống kê thành phần VĐV bóng chuyền nông dân huyện Tịnh Biên

Nội dung		Số lượng	Tỷ lệ %
Giới tính	Nam	639	100,0
	Nữ	0	0,0
	Tổng	639	100,0
Lứa tuổi	18 - 25 tuổi	297	46,5
	26 - 35 tuổi	139	21,8
	36 - 45 tuổi	119	18,6
	Trên 45 tuổi	84	13,1
	Tổng	639	100,0
Tình trạng hôn nhân	Độc thân	425	66,5
	Kết hôn	214	33,5
	Tổng	639	100,0
Trình độ học vấn	Dược THPT	126	19,7
	THPT	127	19,9
	ĐH, CĐ	386	60,4
	Sau đại học	00	0,0
	Tổng	639	100,0
Thu nhập hàng tháng	Dưới 3 triệu	160	25,0
	Từ 3 - 5 triệu	363	56,8
	Trên 5 triệu	116	18,2
	Tổng	639	100,0
Nghề nghiệp	Học sinh, sinh viên	87	13,6
	CBVC nhà nước	168	26,3
	Nông dân	195	30,5
	Khác	189	29,6
	Tổng	639	100,0

Về số lượng HLV bóng chuyền nông dân huyện Tịnh Biên 61 HLV; trong đó xã An Hòa có số HLV nhiều nhất 09 HLV và thị trấn Chi Lăng, xã Núi Voi, xã Nhơn Hưng, xã Tân Lập và xã An Nông có số HLV ít nhất 03 HLV. Về tỷ lệ % số HLV trên tổng số đội bóng chuyền là 100%, mỗi đội bóng chuyền nông dân đều có một HLV. Bài viết tiến hành khảo sát thành phần HLV bóng chuyền nông dân huyện Tịnh Biên thu được kết quả tại Bảng 4.

Số liệu tại Bảng 4 cho thấy số lượng 61 HLV bóng chuyền nông dân huyện Tịnh Biên đa số trên 36 tuổi (77%), đã kết hôn (54,1%), đều có trình độ Cao đẳng, đại học trở lên, thâm niên huấn luyện dưới 10 năm (62,3%). Kết quả trên cho thấy trình độ chuyên môn và thâm niên huấn luyện của các HLV là tốt; đây cũng là cơ sở để giúp cho phong trào bóng chuyền nông dân huyện Tịnh Biên được phát triển về chất cũng như về lượng.

Bảng 4. Thống kê thành phần HLV bóng chuyên nông dân huyện Tịnh Biên

Nội dung		Số lượng	Tỷ lệ %
Lứa tuổi	18 - 25 tuổi	00	0,0
	26 - 35 tuổi	14	23,0
	36 - 45 tuổi	26	42,6
	Trên 45 tuổi	21	34,4
	Tổng	61	100,0
Tình trạng hôn nhân	Độc thân	28	45,9
	Kết hôn	33	54,1
	Tổng	61	100,0
Trình độ học vấn	Dược THPT	00	0,0
	THPT	00	0,0
	ĐH, CĐ	54	88,5
	Sau đại học	07	11,5
	Tổng	61	100,0
Thâm niên huấn luyện	Dưới 5 năm	13	21,3
	5 - 10 năm	25	41,0
	11 - 15 năm	16	26,2
	16 - 20 năm	7	11,5
	Trên 20 năm	00	0,0
	Tổng	61	100,0

Thực trạng số giải bóng chuyên tổ chức hàng năm tại mỗi xã, số đội tham dự.

phong trào bóng chuyên nông dân huyện Tịnh Biên được trình bày tại Bảng 5.

Thông kê thực trạng công tác tổ chức thi đấu và cơ sở vật chất, sân bãi dụng cụ tổ chức

Bảng 5. Thực trạng công tác tổ chức thi đấu và cơ sở vật chất, sân bãi dụng cụ tổ chức phong trào bóng chuyên nông dân huyện Tịnh Biên

TT	Đơn vị (xã - thị trấn)	Số giải cấp xã	Số đội tham dự	Số giải cấp huyện	Sân bóng	Bóng, lưới/năm (bộ)
1	TT Nhà Bàng	1 giải/năm	5	01 giải/năm	10	20/4 bộ
2	TT Tịnh Biên	1 giải/năm	5		12	24/4 bộ
3	TT Chi Lăng	1 giải/năm	3		5	10/2 bộ

4	Xã Núi Voi	1 giải/năm	3		4	8/2 bộ
q	Xã Nhơn Hưng	1 giải/năm	3		4	8/2 bộ
6	Xã An Phú	1 giải/năm	4		6	12/2 bộ
7	Xã Thới Sơn	1 giải/năm	4		6	12/2 bộ
8	Xã Văn Giáo	1 giải/năm	4		7	14/3 bộ
9	Xã An Cư	1 giải/năm	6		10	20/4 bộ
10	Xã An Nông	1 giải/năm	3		6	12/2 bộ
11	Xã Vĩnh Trung	1 giải/năm	5		8	16/3 bộ
12	Xã Tân Lợi	1 giải/năm	4		6	12/2 bộ
13	Xã An Hào	1 giải/năm	9		16	32/5 bộ
14	Xã Tân Lập	1 giải/năm	3		6	12/4 bộ
Tổng		14 giải/năm	61	01 giải/năm	96	192/41 bộ

Số liệu tại Bảng 5 cho thấy:

Thực trạng công tác tổ chức thi đấu

Về cấp huyện hằng năm đều tổ chức 01 giải bóng chuyền nông dân mỗi giải có 14 đội đại diện cho các xã, thị trấn. Trong năm 2018 tại 14 xã, thị trấn huyện Tịnh Biên tổ chức 14 giải bóng chuyền nông dân với tổng 61 đội tham dự; trong đó. Nhìn chung 100% các xã, thị trấn tại huyện Tịnh Biên hằng năm đều tổ chức 01 giải bóng chuyền nông dân trong xã, thị trấn của mình.

Thực trạng cơ sở vật chất, sân bãi, dụng cụ

Số liệu Bảng 5 cho thấy toàn huyện Tịnh Biên có 96 sân bóng chuyền; trong đó xã An Hào có 16 sân, 02 xã (Núi Voi và Nhơn Hưng) có 04 sân và tất cả các xã, thị trấn đều có sân và ít nhất mỗi ấp có 01 sân bóng chuyền nông dân.

Về trang thiết bị, dụng cụ toàn huyện Tịnh Biên có 192 trái bóng (trung bình mỗi đội bóng có 02 - 03 trái bóng) và 41 bộ lưới (mỗi xã, thị trấn mỗi năm từ 02 đến 05 bộ tùy thuộc vào số lượng sân bóng).

Qua phân tích trên cho thấy hằng năm 100% các xã huyện Tịnh Biên đều tổ chức ít nhất một giải bóng chuyền nông dân với đầy đủ các đội bóng chuyền của các ấp trong xã

tham dự. Kết quả trên cho thấy phong trào cũng như công tác tổ chức các giải bóng chuyền nông dân được phát triển rộng khắp toàn huyện.

KẾT LUẬN

- Kết quả nghiên cứu chọn được 02 tiêu chí đánh giá thực trạng phong trào bóng chuyền nông dân huyện Tịnh Biên, tỉnh An Giang bao gồm:

Tiêu chí 1: Số lượng VĐV, HLV, số đội bóng chuyền nông dân; tính tỷ lệ % số đội với tổng số ấp trong xã, thị trấn.

Tiêu chí 2: Số giải bóng chuyền tổ chức hằng năm tại mỗi xã, số đội tham dự.

- Huyện Tịnh Biên có 61 đội bóng chuyền nông dân, tỷ lệ % số đội trên tổng số ấp trong từng xã, thị trấn huyện Tịnh Biên là 100%, mỗi ấp đều có một đội bóng chuyền nông dân. Về số lượng VĐV bóng chuyền nông dân huyện Tịnh Biên 1.813 nam, về tỷ lệ số VĐV/số dân ở huyện Tịnh Biên là 1,49%. Về số lượng HLV bóng chuyền nông dân huyện Tịnh Biên 61 HLV, mỗi đội bóng có một huấn luyện viên.

Hằng năm 100% các xã huyện Tịnh Biên đều tổ chức ít nhất một giải bóng chuyền nông dân với đầy đủ các đội bóng chuyền của các ấp trong xã tham dự.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch (2009), *Thông tư số: 02/2009/TT-BVHTTDL, ngày 17/3/2009, về việc Hướng dẫn việc tổ chức và đánh giá phong trào TDTT quần chúng. Tại mục II. Đánh giá phong trào TDTT quần chúng tại địa phương.*
- [2] Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch (2012), *Thông tư số 08/2012/TT-BVHTTDL, ngày 10/9/2012 của Bộ trưởng Bộ VH, TT và DL, về việc Quy định nội dung đánh giá phát triển thể dục, thể thao quần chúng.*
- [3] Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch (2019), *Thông tư số: 01/2019/TT-BVHTTDL, ngày 17/01/2019, về việc Quy định về đánh giá phong trào TDTT quần chúng.*
- [4] Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (2018), “*Sửa đổi bổ sung một số điều của luật TDTT*”, Luật số 26/2018/QH14, ngày 14/6/2018.